

Số: 04 /KH- UBND

Phường Lê Chân, ngày 06 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

Căn cứ Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 20/10/2025 của Ban Thường vụ Thành Ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW;

Căn cứ Quyết định số 3237/QĐ-BGDĐT ngày 24/11/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Kế hoạch số 352/KH-UBND ngày 30/12/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Ủy ban nhân dân phường Lê Chân xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Kế hoạch là căn cứ để triển khai tổ chức, thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ về thời gian và quy định của pháp luật, huy động sự tham gia vào cuộc của tất cả các ban ngành, đoàn thể, đơn vị, tổ chức, cá nhân.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

Đảm bảo trên 95% trẻ em trong độ tuổi từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn phường được tiếp cận với một nền giáo dục mầm non có chất lượng, phù hợp với sự phát triển tâm sinh lý lứa tuổi, nhằm chuẩn bị tốt nhất về thể chất, trí tuệ, tình cảm và kỹ năng sống, qua đó góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho thành phố và đất nước trong tương lai.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu năm 2028

- Phần đầu duy trì 95% trở lên trẻ em trong độ tuổi từ 3 đến 5 tuổi được đến cơ sở giáo dục mầm non, được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục theo Chương trình Giáo dục mầm non hiện hành.

- Phần đầu duy trì 95% trẻ em từ 3 đến 5 tuổi hoàn thành Chương trình Giáo dục mầm non từ 3 đến 5 tuổi hằng năm.

- Phần đầu 98% các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi theo quy định.

- 100% giáo viên và cán bộ quản lý mầm non được bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non.

- Phần đầu phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

2.2. Mục tiêu năm 2030

- Phân đầu 100% các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi theo quy định.

- Bảo đảm bố trí đủ số lượng giáo viên mầm non tối đa theo định mức; phân đầu 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non có trình độ đạt chuẩn đào tạo trở lên; 100% giáo viên và cán bộ quản lý mầm non được bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non.

- Phòng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

III. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp Ủy Đảng, chính quyền; đổi mới công tác quản lý

- Kiện toàn và nâng cao năng lực của Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội, các trường và các tổ dân phố trong việc thực hiện công tác phổ cập.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành, gia đình và cộng đồng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của việc thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nguồn nhân lực. Phát huy vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị; các cấp, các ngành, các tổ chức, các lực lượng trong công tác tuyên truyền, tổ chức thực hiện công tác phổ cập một cách thiết thực, hiệu quả, vận động 100% trẻ trong độ tuổi đến lớp.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường công tác quản lý nhà nước với quản trị các cơ sở giáo dục; đặc biệt chú trọng công tác quản trị nội bộ, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong các cơ sở giáo dục mầm non; tăng cường hội nhập, đẩy mạnh hợp tác quốc tế; chủ động tích cực áp dụng phương pháp quản lý giáo dục hiện đại.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn đầu tư, tài trợ từ các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức tham gia phát triển giáo dục mầm non.

2. Tiếp tục quy hoạch, hoàn thiện mạng lưới trường lớp; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

- Tiếp tục rà soát hệ thống trường mầm non phù hợp với kế hoạch phát triển ngành giáo dục đào tạo và Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 02/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ; điều chỉnh, sắp xếp các trường, điểm trường, quy mô lớp học phù hợp, bảo đảm thuận lợi cho việc huy động trẻ đến trường; đảm bảo có đủ trường, lớp cho trẻ; ưu tiên bố trí quỹ đất cho việc xây dựng trường mầm non tại các khu vực đông dân cư.

- Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, khuyến khích mọi lực lượng trong, ngoài nhà trường và toàn xã hội tham gia đầu tư, đóng góp phát triển giáo dục mầm non; tạo điều kiện và thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi đối với nhà đầu tư theo quy định của pháp luật. Đầu tư xây mới, nâng cấp các trường mầm non tại những địa bàn đông dân cư; hỗ trợ phát triển các nhóm trẻ độc lập tự thực đủ điều kiện, đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của nhân dân.

- Đảm bảo đủ phòng học, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu; huy động các nguồn lực đầu tư các đồ dùng, trang thiết bị hiện đại nhằm thực hiện đổi mới trong giáo dục, ứng dụng hiệu quả công nghệ số để thực hiện chương trình giáo dục và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ 3-4 tuổi, 4-5 tuổi; tỉ lệ phòng học kiên cố đạt 100%; xây dựng đầy đủ các khối phòng, cơ sở hạ tầng, kỹ thuật trong nhà trường theo quy định tại văn bản hiện hành.

3. Phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

- Tiếp tục thực hiện cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ gắn với rà soát, quy hoạch mạng lưới trường lớp; hàng năm tổ chức tuyển dụng giáo viên mầm non trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập đảm bảo đạt tỉ lệ tối đa theo quy định hiện hành.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên có chất lượng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp, chuyên môn nghiệp vụ; thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục mầm non, đủ về số lượng, vững về phẩm chất, giỏi về chuyên môn, có khả năng thích ứng với sự thay đổi; kịp thời cập nhật các yêu cầu của Chương trình giáo dục mầm non mới.

- Nâng cao chuẩn năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non. Khuyến khích các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ hỗ trợ hạ tầng mạng, nền tảng số cho các nhà trường; đảm bảo 100% trường học triển khai phần mềm

quản trị nhà trường; 100% giáo viên được tập huấn về ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy.

- Đảm bảo số lượng nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non theo quy định hiện hành; nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên để đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập.

4. Thực hiện các chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em theo quy định

- Tiếp tục thực hiện các chế độ, chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em theo các quy định hiện hành, các chính sách đặc thù, ưu đãi nhằm thu hút giáo viên mầm non về công tác tại các khu vực khó khăn và khuyến khích các cơ sở ngoài công lập làm tốt phổ cập.

- Các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập bảo đảm chế độ tiền công cho giáo viên không thấp hơn ở các cơ sở giáo dục mầm non công lập và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho giáo viên, trẻ em theo quy định hiện hành.

5. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; từng bước tiếp cận và thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới

- Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học theo hướng mở nhằm tạo điều kiện cho trẻ vui chơi, học tập, khám phá và trải nghiệm. Chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, phát triển khả năng tự tin, tự lập và khả năng giao tiếp; tích hợp các nội dung giáo dục gắn giá trị truyền thống với tiếp cận hiện đại, xây dựng nền tảng để hình thành con người Hải Phòng xã hội chủ nghĩa.

- Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non mới; khai thác tối đa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, tích cực.

- Phát triển các mô hình giáo dục số, trường học số, lớp học thông minh; tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn liên trường để giáo viên học hỏi kinh nghiệm, chia sẻ các sáng kiến, mô hình giáo dục hiệu quả. Tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho các cơ sở giáo dục mầm non độc lập tư thục. Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho bài giảng điện tử, học liệu số thông minh phục vụ cho dạy và học. Triển khai cho trẻ làm quen với tiếng Anh ở những nơi có đủ điều kiện; từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong các trường học.

- Thực hiện tốt trách nhiệm gia đình nhà trường-xã hội trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đảm bảo cho trẻ an toàn về thể chất và tinh thần. Phối hợp với ngành y tế tăng cường công tác khám, phát hiện, can thiệp sớm trẻ có khó khăn về thể chất và tâm lý.

6. Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát của cơ quan chức năng và đoàn thể nhân dân đối với hoạt động giáo dục mầm non

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chức năng, của các tổ chức chính trị nhằm ngăn chặn, xử lý kịp thời những tiêu cực, hạn chế trong giáo dục. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ và đột xuất việc triển khai thực hiện kế hoạch tại các đơn vị.

- Sử dụng phần mềm quản lý phổ cập để thống kê, theo dõi số liệu trẻ em một cách chính xác, minh bạch. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc; đồng thời chấn chỉnh, xử lý kịp thời những tồn tại, hạn chế.

IV. Lộ trình thực hiện

1. Năm 2026

- Thành lập Ban chỉ đạo; xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch để chính quyền, các tổ chức xã hội, nhân dân ủng hộ nhằm huy động trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi, 4-5 tuổi ra lớp thực hiện phổ cập.

- Đảm bảo 100% trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi, 4-5 tuổi ra lớp được học 2 buổi trên ngày và ăn bán trú tại trường.

- Thực hiện các chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025.

- Phấn đấu đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi năm 2026.

- Báo cáo tiến độ thực hiện về Ban chỉ đạo các cấp.

2. Năm 2027

- Tiếp tục huy động trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi, 4-5 tuổi ra lớp.

- Tiếp tục thực hiện các chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025.

- Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi năm 2027.

3. Năm 2028

- Tiếp tục huy động trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi, 4-5 tuổi ra lớp, duy trì tỉ lệ huy động trẻ đạt trên 95%.

- Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mới theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo; tiếp tục thực hiện các chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025.

- Duy trì phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi năm 2028.

- Tổng kết, báo cáo kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.

4. Năm 2029

- Duy trì tỉ lệ huy động trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi, 4-5 tuổi ra lớp đạt trên 95%.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mới theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo; tiếp tục thực hiện các chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025.

- Duy trì phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

5. Năm 2030

- Duy trì tỉ lệ huy động trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi, 4-5 tuổi ra lớp đạt trên 95%.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mới theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo; tiếp tục thực hiện các chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025.

- Duy trì phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

V. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện chính sách phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi thực hiện theo quy định và hướng dẫn tại Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Chủ trì, phối hợp với các phòng ban ngành triển khai Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo, hướng dẫn, quy hoạch mạng lưới trường lớp mầm non; đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi; thực hiện các chính sách đối với trẻ em, đội ngũ đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn hỗ trợ, tập huấn, bồi dưỡng việc thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; chủ trì tổ chức kiểm tra, phổ cập giáo dục mầm non tại các trường; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

- Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu phổ cập dữ liệu mầm non toàn phường.

- Là cơ quan chủ trì có nhiệm vụ rà soát, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi tại địa phương. Lập danh sách các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện phổ cập để đề nghị khen thưởng theo quy định.

- Triển khai thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; tham mưu chỉ tiêu biên chế giáo viên mầm non đảm bảo đủ định mức tối đa theo quy định; tuyển dụng, sử dụng đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cấp học mầm non theo quy định.

- Thẩm định hồ sơ khen thưởng của các tập thể, cá nhân do các trường đề nghị trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường khen thưởng theo quy định.

- Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra công tác y tế học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe cho trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non.

3. Phòng Kinh tế, hạ tầng và đô thị phường

Có trách nhiệm đảm bảo cân đối, bố trí và dự toán ngân sách hàng năm thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non trên địa bàn phường theo quy định tại Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các ban ngành, đoàn thể và các cơ quan, tổ chức liên quan

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường phối hợp tham gia giám sát, tuyên truyền việc triển khai, thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn phường.

- Các ban ngành, đoàn thể, các cơ quan, tổ chức liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp chỉ đạo, giám sát việc triển khai, thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn phường.

5. Công an phường

Phối hợp với các cơ sở giáo dục mầm non trong rà soát, bổ sung, đối chiếu thông tin qua cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, huy động trẻ em trong độ tuổi phổ cập, bảo đảm số liệu chính xác, đầy đủ, không bỏ sót đối tượng. Tăng cường phối hợp giữa các cơ sở giáo dục mầm non và Công an phường trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cho trẻ em tại các cơ sở giáo dục mầm non.

6. Các tổ dân phố

Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân phối hợp với cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn huy động trẻ em ra lớp, thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Phối hợp điều tra, thống kê chính xác số lượng trẻ từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn.

7. Cơ sở giáo dục mầm non và gia đình trẻ em

7.1. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non

- Là đơn vị nòng cốt, trực tiếp triển khai mọi hoạt động phổ cập tại cơ sở, có trách nhiệm tham mưu với chính quyền địa phương để thực hiện đầy đủ, hiệu quả nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non trên địa bàn.

- Tổ chức thực hiện có chất lượng Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ GDĐT ban hành, đảm bảo mục tiêu phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Phối hợp với UBND phường để rà soát, thống kê chính xác mọi trẻ em trong độ tuổi từ 3 đến 5 trên địa bàn, không bỏ sót trường hợp nào; cập nhật kịp thời biến động dân cư.

- Tổ chức vận động, tuyên truyền để phụ huynh đưa trẻ đến trường, đạt tỷ lệ huy động cao nhất theo mục tiêu của địa phương.

- Thực hiện quản lý hồ sơ, dữ liệu phổ cập chính xác, báo cáo kịp thời lên cấp trên và phối hợp chặt chẽ với gia đình, cộng đồng để duy trì bền vững kết quả phổ cập.

7.2. Gia đình có trách nhiệm tạo điều kiện cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi được đến trường, lớp; phối hợp cùng nhà trường trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ để đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo quy định hiện hành.

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các ban ngành, đoàn thể, các trường học nghiêm túc triển khai thực hiện; quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp đề xuất)/.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường;
- Các trường học thuộc phường;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXX, T.T.Hoa.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Việt Anh